

Ngày 31/12/2025	17,600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-5.9%	31.3%	36.4%

	2025	
ROE	7.5%	+/- YoY ▲ 2.2%

	Q4/25		
DT thuần	316	QoQ ▲ 69.0 ▲ 28.0%	YoY ▼ 65.0 ▼ 17.0%
	tỷ VNĐ		

	2025	
DT thuần	1,186	YoY ▼ 183 ▼ 13.4%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN gộp	26.4	QoQ ▼ 20.7 ▼ 43.9%	YoY ▼ 10.2 ▼ 27.8%
	tỷ VNĐ		

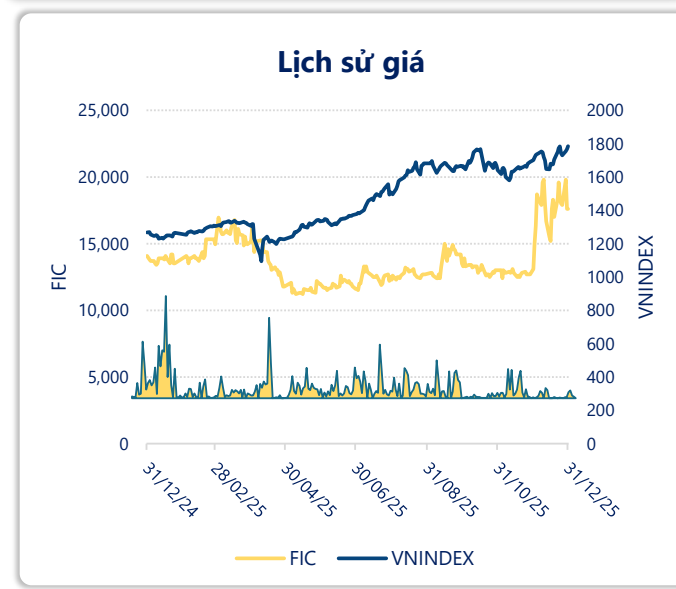
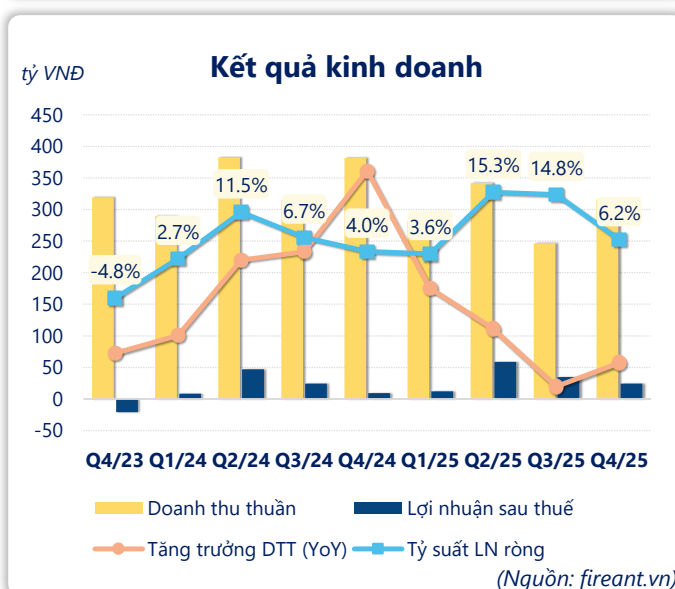
	2025	
LN gộp	185	YoY ▼ 3.00 ▼ 1.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN thuần	-1.11	QoQ ▼ 38.9 ▼ 103%	YoY ▼ 8.89 ▼ 114%
	tỷ VNĐ		

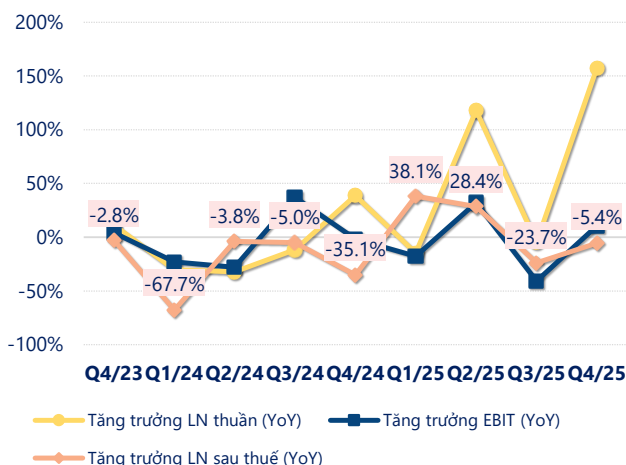
	2025	
LN thuần	111	YoY ▲ 12.7 ▲ 12.9%
	tỷ VNĐ	

	Q4/25		
LN sau thuế	24.5	QoQ ▼ 10.4 ▼ 29.8%	YoY ▲ 15.2 ▲ 163%
	tỷ VNĐ		

	2025	
LN sau thuế	130	YoY ▲ 47.5 ▲ 58.0%
	tỷ VNĐ	

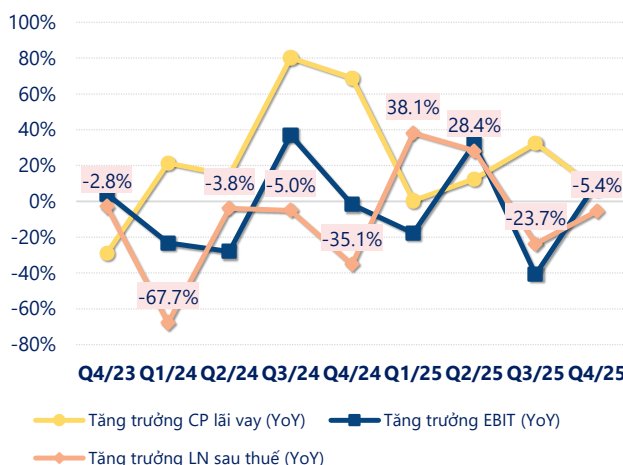


Tăng trưởng lợi nhuận



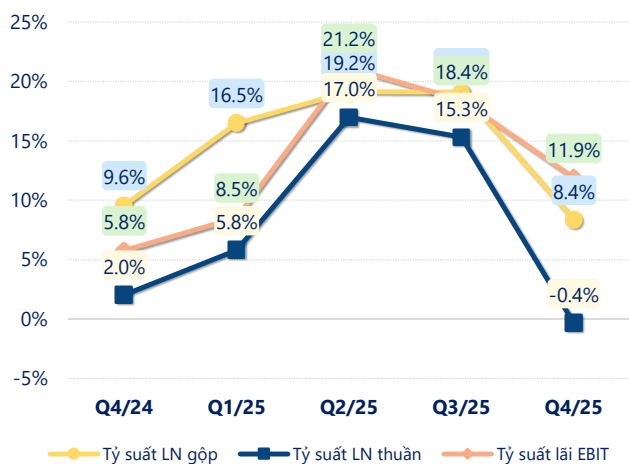
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



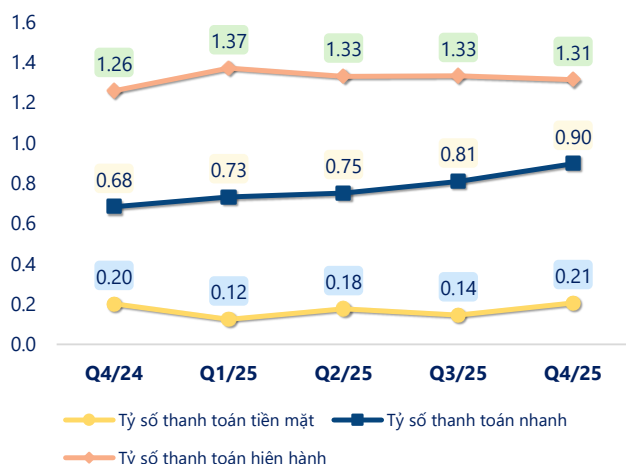
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



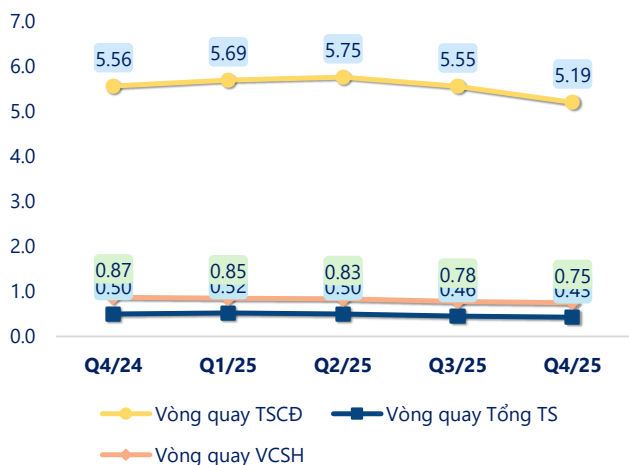
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



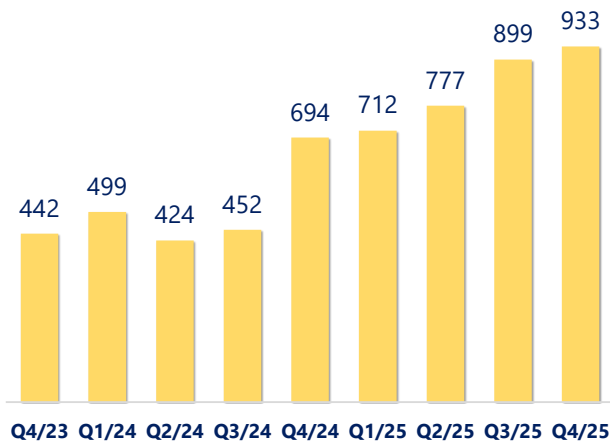
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	316	381	-17.0%	1,186	1,369	-13.4%
Giá vốn hàng bán	290	345	-16.0%	1,001	1,181	-15.3%
Lợi nhuận gộp	26.4	36.6	-27.8%	185	188	-1.3%
Doanh thu HĐTC	15.4	6.70	130%	25.2	20.3	24.3%
Chi phí TC	8.83	10.8	-18.2%	33.5	36.7	-8.8%
Chi phí lãi vay	9.89	10.4	-4.9%	33.8	35.8	-5.5%
LN trong công ty LKLD	19.9	18.6	6.9%	83.3	71.1	17.2%
Chi phí bán hàng	4.58	6.16	-25.6%	21.1	23.9	-11.8%
Chi phí QLDN	49.4	37.2	32.8%	128	120	6.7%
LN thuần từ HĐKD	-1.11	7.78	-114%	111	98.3	12.9%
Lợi nhuận khác	28.8	3.84	649%	34.5	-3.40	1114%
LN trước thuế	27.7	11.6	138%	146	94.9	53.3%
Lợi nhuận sau thuế	24.5	9.31	163%	130	82.5	58.0%
LNST của CĐ cty mẹ	19.7	15.3	28.4%	119	83.4	42.0%

(Nguồn: fireant.vn)

